

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27-3-2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Duy A; nơi cư trú: Số 151 X Duẩn, phường Y, quận Z thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Bích B; nơi thường trú: RE XXX, Phần Lan; nơi tạm trú: Số 151 X Duẩn, phường Y, quận Z thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là Ông Nguyễn Duy A trình bày:

Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 12/10/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Số 151 X Duẩn, phường Y, quận Z thành phố Hải Phòng được một tháng thì Bà B quay trở lại Phần Lan để làm việc. Từ đó đến nay Bà B rất ít khi về Việt Nam. Do vợ chồng mỗi người một nơi nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Ông A không thể sang Phần Lan và Bà B cũng không thể về Việt

Nam sinh sống. Hiện nay vợ chồng đã ly thân và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên Ông A đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với Bà Nguyễn Thị Bích B.

Về con chung: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Duy A tự thỏa thuận với Bà Nguyễn Thị Bích B nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai, Bà Nguyễn Thị Bích B trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích B và Ông Nguyễn Duy A Vãn kết hôn trên cơ sở tự nguyện của hai bên và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 12/10/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Số 151 X Duân, phường Y, quận Z thành phố Hải Phòng được một tháng thì Bà B quay trở lại Phần Lan để làm việc. Do khoảng cách địa lý xa xôi, vợ chồng mỗi người ở một nơi, Bà B ít khi về Việt Nam nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Ông A không thể sang Phần Lan và Bà B cũng không thể về Việt Nam sinh sống. Đến nay vợ chồng đã ly thân, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên Bà B đồng ý ly hôn với Ông A.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích B và Ông Nguyễn Duy A không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Bích B và Ông Nguyễn Duy A tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Duy A có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Bà Nguyễn Thị Bích B. Nguyên đơn là Ông Nguyễn Duy A hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, bị đơn là Bà Nguyễn Thị Bích B hiện đang sinh sống tại Phần Lan. Do đó quan hệ pháp luật trong vụ án là “ly hôn”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là Ông Nguyễn Duy A, bị đơn là Bà Nguyễn Thị Bích B vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt Ông Nguyễn Duy A, Bà Nguyễn Thị Bích B theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 12/10/2018. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và bị đơn, thể hiện: Sau khi kết hôn khoảng một tháng, Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B mỗi người ở một nơi nên tình cảm ngày càng phai nhạt, đến nay vợ chồng đã ly thân và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay, Ông Nguyễn Duy A yêu cầu xin ly hôn với Bà B, Bà B đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn với nhau. Xét thấy, Ông A và Bà B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ, như vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của Ông Nguyễn Duy A về việc xin ly hôn với Bà Nguyễn Thị Bích B.

[4] Về con chung: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B cùng xác nhận ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Duy A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Duy A.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Duy A được ly hôn Bà Nguyễn Thị Bích B.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B cùng xác nhận ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Duy A và Bà Nguyễn Thị Bích B không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Duy A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000040 ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Duy A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Ông Nguyễn Duy A (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Bích B (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Hùng

Nguyễn Thị Luyện

Bùi Thị Thúy Hà

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Hùng

Nguyễn Thanh Hải

Bùi Thị Thúy Hà

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

